

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HNGĐ-ST
Ngày 26-9-2024
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Như
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy
Bà Đinh Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy D - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 208/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim L, sinh năm 1984, nơi cư trú: Hẻm A đường C, tổ A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Ngô Đức T, sinh năm 1979, nơi đăng ký thường trú: Tổ A, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ nơi công tác: Bộ phận KA nhà máy S, phường Q, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 06/5/2024, bản tự khai ngày 17/5/2024 và các tài liệu có tại hồ sơ, nguyên đơn chị Trần Thị Kim L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Ngô Đức T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 17/6/2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q theo Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2016. Sau khi kết hôn, năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T nhậu nhẹt, say xỉn, hai bên thường xuyên cãi vã, cả hai đã hàn gắn nhưng không được nên chị và anh T sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 đến tháng 5 năm 2022 vợ chồng làm lạnh và trở về sống chung với

nhau, nhưng anh T vẫn tiếp tục ăn nhậu, hai vợ chồng vẫn tiếp tục cãi vã, nên chị và anh T lại sống ly thân từ tháng 3 năm 2024 đến nay. Do đó, giữa chị và anh T không còn tình cảm, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Đức T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Ngô Đức Gia K, sinh ngày 06/01/2018. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu K, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Ngô Đức T: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng đạt nhưng anh T không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi:

- *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đảm bảo được quyền lợi của các đương sự trong vụ án. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Kim L. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim L được ly hôn anh Ngô Đức T; về con chung: Giao cháu Ngô Đức Gia K, sinh ngày 06/01/2018 cho chị L trực tiếp nuôi, chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không có. Về án phí: Chị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bị đơn anh Ngô Đức T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố tụng và tham gia phiên tòa, nhưng anh T vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Trần Thị Kim L và bị đơn Ngô Đức T đăng ký kết hôn vào ngày 17/6/2016 tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q theo Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2016 nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hợp pháp.

Nguyên đơn chị Trần Thị Kim L trình bày năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng cả hai không hàn gắn được, từ tháng 4 năm 2020 đến tháng 5 năm 2022 chị và anh T sống ly thân, đến tháng 6 năm 2022 vợ chồng sống chung lại với nhau nhưng cả hai lại tiếp tục mâu thuẫn do anh T thường xuyên ăn nhậu, cả hai thường xuyên cãi vã nên cả hai quyết định không sống chung nữa và ly thân từ tháng 4 năm 2024 đến nay. Anh Ngô Đức T nhận được văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án và cũng không có văn bản trình bày ý kiến. Do đó, có đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh T lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L và cho chị L ly hôn với anh T.

[2.2] Về con chung: Chị Trần Thị Kim L và anh Ngô Đức T có 01 con chung là cháu Ngô Đức Gia K, sinh ngày 06/01/2018. Hiện nay cháu K đang sống chung với chị L. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu K, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Theo văn bản số 361/UBND ngày 19/8/2024 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q thì Ủy ban nhân dân phường không nhận được đơn đề nghị giải quyết mâu thuẫn của gia đình chị L và anh T. Tuy nhiên theo chị L trình bày hiện nay chị và anh T không sống chung với nhau, cháu K đang sống với chị. Anh T nhận được văn bản của Tòa án nhưng không có ý kiến. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị L, giao cháu Ngô Đức Gia K cho chị L trực tiếp nuôi.

Chị L không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Kim L trình bày không có.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp.

[4] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi về thủ tục tố tụng và nội dung là phù hợp với nhận định đã nêu của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Kim L

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim L được ly hôn anh Ngô Đức T

- Về con chung: Giao 01 con chung là cháu Ngô Đức Gia K, sinh ngày 06/01/2018 cho chị Trần Thị Kim L nuôi dưỡng, chị L không yêu cầu anh Ngô Đức T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Kim L trình bày không có.

- Về án phí: Chị Trần Thị Kim L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002822 ngày 16/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Tp. Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- UBND p. Trần Phú, tp Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thanh Thủy Nguyễn Thị Thu Thủy Nguyễn Thị Thanh Như

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thanh Thủy Nguyễn Thị Thu T1 Nguyễn Thị Thanh N

